

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

(Dán ảnh màu
4x6 cm)

1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG ANH
- Năm sinh: 15/07/1978
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, 2012
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): PGS, 2018

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Nông nghiệp, Công nghệ sinh học thực phẩm
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng Khoa, Khoa Công nghệ thực phẩm, Học Viện Nông nghiệp Việt Nam
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Hội đồng giáo sư cơ sở, năm 2021, năm 2024
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên:sách chuyên khảo;..... giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn)*.

Phu-Ha Ho, Tuan-Anh Pham, Quoc-Phong Truong, Lan-Huong Nguyen, Tien-Thanh Nguyen, Hang-Thuy Dam, Chinh-Nghia Nguyen, Ha-Anh Nguyen, Quyet-Tien Phi, **Hoang Anh Nguyen**, Son Chu-Ky. 2022. Isolation, Identification and Characterization of Beneficial Microorganisms from Traditional Fermented Foods. *In: Probiotics, Prebiotics and Synbiotics: Technological Advancements Towards Safety and Industrial Applications* . John Wiley & Sons Ltd, Print ISBN:9781119701200, Online ISBN:9781119702160 |DOI:10.1002/9781119702160, pp. 14-56

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 32 bài báo tạp chí trong nước; 13 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

Trong nước:

- 1) Nguyễn Thị Hồng, Phạm Thị Dịu, Nguyễn Thị Phương Anh, Nguyễn An Khánh, Vũ Tuấn Dương, Nguyễn Thị Thúy An, Trần Thị Mai Hương, Phan Thị Phương Thảo, Chu Đình Bính, **Nguyễn Hoàng Anh**. Phân tích các amin sinh học trong rượu vang bằng phương pháp LC-MS/MS. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2024, 22(9), 1203-1213.
- 2) Nguyễn Thị Tâm Thư, Lê Anh Toàn, **Nguyễn Hoàng Anh**, Nguyễn Hà Trung, Phạm Kiên Cường. Nghiên cứu quy trình sản xuất bò hằm sốt tiêu đen đóng túi retort. Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn 2023, 6 (1), 98-103
- 3) Nguyễn Thị Tâm Thư, Phạm Trọng Nghĩa, **Nguyễn Hoàng Anh**, Phạm Kiên Cường. Nghiên cứu quy trình sản xuất cơm ăn liền đóng túi retort. Tạp chí Nông nghiệp và phát triển Nông thôn 2023, 6 (2), 56-62
- 4) Nguyễn Thị Hồng, Phạm Thị Dịu, Nguyễn Thị Phương Anh, Trần Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Lâm Đoàn, **Nguyễn Hoàng Anh**. Tối ưu hóa điều kiện nuôi cấy tạo sinh khối của chủng vi khuẩn *Exiguobacterium profundum* CH2.1 có khả năng phân giải histamine. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2023, 21(1), 95-103.
- 5) Nguyễn Thị Phương Anh, Nguyễn Thị Hồng Ly, Phạm Thị Dịu, Nguyễn Thị Hồng, Giang Trung Khoa, Trần Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Lâm Đoàn, Nguyễn Thị Thanh Thủy, Trần Thị Thu Hằng, **Nguyễn Hoàng Anh**. Ảnh hưởng của một số yếu tố đến quá trình cố định tế bào vi khuẩn *Virgibacillus campisalis* TT8.5 và khả năng ứng dụng tế bào cố định để phân giải histamine trong nước mắm truyền thống. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2022, 20(12), 1619-1630.
- 6) Nguyễn Thị Lâm Đoàn, Đào Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Tiến Thành, **Nguyễn Hoàng Anh**. Sử dụng vi khuẩn Probiotic *Lactobacillus* trong lên men sữa đậu nành. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2022, 20(12), 1608-1618.
- 7) Nguyễn Tiến Thành, Trần Thị Na, Nguyễn Thị Lâm Đoàn, **Nguyễn Hoàng Anh**. β -Galactosidase của chủng *Lactobacillus fermentum* FV4: từ tuyển chọn chủng đến xác định đặc tính tạo galacto-oligosaccharide của enzyme, Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2021, 19 (6), 745-755.
- 8) Nguyễn Thanh Huyền, Lê Thị Mai Anh, Nguyễn Thị Bích Thủy, Ngô Xuân Nghiễn, Trần Thị Đào, Phạm Thị Thu Trang, Vũ Thị Ly, **Nguyễn Hoàng Anh**, Hoàng Hải Hà, Đỗ Thị Hạnh, Nguyễn Xuân Cảnh. Phân lập, tuyển chọn vi khuẩn lactic và ứng dụng trong thử nghiệm chế biến tạo sản phẩm nấm sò lên men. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2021, 19 (3), 379-388
- 9) Trần Thị Thu Hằng, **Nguyễn Hoàng Anh**. Phân tích và đánh giá chỉ tiêu hóa học của một số sản phẩm nước mắm trên thị trường Hà Nội 2020, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, 42, 36 – 39.
- 10) Trần Thị Thu Hằng, **Nguyễn Hoàng Anh**, Nguyễn Thị Tình, Bùi Thị Thu Hiền, Chu Đình Bính. Xác định histamin bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao: ứng dụng trong nghiên cứu

phân giải histamine trong nước mắm bằng vi khuẩn. Tạp chí phân tích Hóa, lý và sinh học 2019, 24(4B).

11) Nguyễn Thị Huyền, Trần Văn Toàn, **Nguyễn Hoàng Anh**, Phạm Hồng Thái. Một số yếu tố ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng sữa ong chúa của phân loài *Apis Mellifera ligustica* tại Hưng Yên. Tạp chí Khoa học kỹ thuật chăn nuôi 2019, 241, 70-75

12) Yen Linh Thao Dang, Thu Hang Thi Tran, Lam Doan Thi Nguyen, **Anh Hoang Nguyen**, Thanh Thuy Thi Nguyen. Isolation and Screening of Histamine-Producing Bacteria from the First Six Months of the Cat Hai Fish Sauce Fermentation Process. Vietnam Journal of Agricultural Sciences 2019, 1 (3), 220-229.

Quốc tế ISI

1. Diu Thi Pham, Adam Salifu, Hong Thi Nguyen, Phương Anh Nguyen Thi, Duong Vu-Tuan, Thuy an Nguyen-Thi, Mai Huong Tran-Thi, Phuong-Thao Phan-Thi, Hien Thu Dao, Van-Hoi Bui, **Hoang-Anh Nguyen** & Dinh Binh Chu. Histamine and biogenic amines in Vietnamese traditional fish sauce by hydrophilic interaction liquid chromatography – tandem mass spectrometry. Journal of Food additives and contaminants 2025, IF:3.94
2. Nguyen Thi Thu, Duong Thi Quynh Mai, Vu Cam Tu, Nguyen Thi Thao, Chu Dinh Binh, Nguyen Hoang Anh, Bui Van Hoi. Occurrence and potential environmental risk assessment of alkylphenols and bisphenols in surface water collected in rivers flowing through Bac Ninh, Vietnam. Journal of water and Health, 2024. IF 2,5
3. Nam Vu – Duc, Quynh-Mai Duong-Thi, Van-Hoi Bui, Tu Vu-Cam. Thu Thi Nguyen, Thao Thi Nguyen, Minh-Thuy Le, Huong Thi Nguyen, Hoang Anh Nguyen, Dinh Binh Chu. Analysis of perfluoroalkyl compounds in marine fish muscle samples by liquid chromatography tandem mass spectrometry. International Journal of Environmental analytical chemistry 2023. IF: 2.6
4. Thi Thu Hang Tran, Thi Phuong Anh Nguyen, Thi Diu Pham, Thi Hong Nguyen, Thi Lam Doan Nguyen, Thi Thanh Thuy Nguyen, Thi Lan Huong Tran, Trung Khoa Giang, Thi Thu Hien Bui, Bien-Cuong Do, Tien-Thanh Nguyen, Dietmar Haltrich, Hoang Anh Nguyen. Histamine-degrading halophilic bacteria from traditional fish sauce: Characterization of *Virgibacillus campisalis* TT8.5 for histamine reduction, Journal of Biotechnology 2023, 366, 46-53. IF: 3.6
5. Duc Doan Nguyen, Vicky Ann Solah, Stuart Keith Johnson, Hoang Anh Nguyen, Thi Lam Doan Nguyen, Thi Lan Huong Tran, Thi Khuyen Maic, Francesco Busetid. Identification and quantification of beta-casomorphin peptides naturally yielded in raw milk by liquid chromatography-tandem mass spectrometry 2019. LWT - Food Science and Technology, 111, 465-469. IF: 3.6

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 02 đề tài song phương; 02 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

- Nghiên cứu quy trình công nghệ phân giải histamine trong nước mắm truyền thống bằng phương pháp cố định tế bào vi khuẩn, 08/2020/TN, 2020 – 2024. Quỹ Nafosted tiềm năng, Chủ nhiệm

- “Khảo sát thị trường lao động tại các trường đại học Việt Nam - Labour Market Observatory in Vietnam universities (LABMOVIE)”, 609653-EPP-1-2019-1-IT-EPPKA2-CBHE-JP, Dự án Châu Âu, Chủ nhiệm

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ vi sinh để giảm hàm lượng histamin trong nước mắm truyền thống”, ĐT.03.18/CNSHCB, 2018 – 2020, Bộ Công thương, Tham gia

- Nghiên cứu ảnh hưởng của xử lý nhiệt đến hàm lượng các peptit betacasomorphin trong sữa bò A1A2 và A2A2 và trong dịch tiêu hóa sữa in vitro, - 106.99-2017.15, 2018 – 2020, Quỹ Nafosted, tham gia.

- Chọn tạo giống lúa *japonica* phù hợp với chế biến dầu cám gạo tại Việt Nam - Breeding of *japonica* rice variety for bran oil processing in Vietnam, HNQT/SPĐP/08.19, 2019 – 2020, Bộ Khoa học Công nghệ, tham gia

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 giải pháp hữu ích, 01 độc quyền sáng chế đã được chấp nhận đơn và công nhận khả năng bảo hộ, 01 tiến bộ kỹ thuật

- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

Trần Thị Thu Hằng, **Nguyễn Hoàng Anh**, Bùi Thị Thu Hiền, 2023. Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 3146 “Quy trình sản xuất chế phẩm dạng bột của vi khuẩn *Virgibacillus Campisalis* TT8.5 có khả năng phân giải histamin trong quá trình sản xuất nước mắm truyền thống”. Cục sở hữu trí tuệ

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số:NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...)*:

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Google scholar, H-index: 10, Số lượt trích dẫn: 556

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hoàng Anh